

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CÂY CỐI, HOA MÀU PHẦN DIỆN TÍCH ẢNH HƯỞNG
TRONG HÀNH LANG TUYẾN DỰ ÁN ĐƯỜNG DÂY 500KV HẢI PHÒNG - THÁI BÌNH,
ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN XÃ LẠC PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

(Kèm theo Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2026 của UBND xã Lạc Phượng)

TT	Họ và tên	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)		Ghi chú
		Cây cối, hoa màu	Tổng cộng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	
1	2	3	4	5
1	Nguyễn Văn Sánh	1,838,000	1,838,000	
2	Phạm Văn Thanh	30,659,000	30,659,000	
3	Bùi Văn Mến	8,362,000	8,362,000	
4	Phạm Văn Phương	42,098,000	42,098,000	
5	Trần Văn Thạnh	12,242,000	12,242,000	
6	Nguyễn Thị Mên	1,910,000	1,910,000	
7	Đông Văn Quảng	44,713,000	44,713,000	
8	Phùng Văn Định	8,267,000	8,267,000	
9	Phạm Văn Khứ	2,912,000	2,912,000	
10	Nguyễn Đức Kiên	25,387,000	25,387,000	
11	Lê Quang Phát	23,851,000	23,851,000	
12	Phạm Công Lực	7,464,000	7,464,000	
13	Phùng Thị Chánh	2,009,000	2,009,000	
14	Nguyễn Văn Thông	106,064,000	106,064,000	
15	Phạm Văn Giang	7,464,000	7,464,000	
16	Phạm Văn Đăng	13,340,000	13,340,000	
17	Phạm Văn Sinh	10,511,000	10,511,000	
18	Lê Sỹ Lượng	2,090,000	2,090,000	

TT	Họ và tên	Kinh phí bồi thường, hỗ trợ (đồng)		Ghi chú
		Cây cối, hoa màu	Tổng cộng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	
1	2	3	4	5
19	Trương Văn Đoái	10,390,000	10,390,000	
20	Trần Thị Lê	2,252,000	2,252,000	
21	Phạm Thị Chiên	11,126,000	11,126,000	
22	Đình Thị Hồng	238,000	238,000	
23	Phạm Khắc Phu	47,461,000	47,461,000	
24	Vũ Đình Nam	40,903,000	40,903,000	
25	Nguyễn Văn Điền	35,533,000	35,533,000	
26	Phạm Văn Toàn	19,884,000	19,884,000	
27	Phùng Thị Nguyên (Tường)	20,905,000	20,905,000	
28	Phùng Văn Sinh	16,272,000	16,272,000	
29	Vũ Xuân Yên	3,717,000	3,717,000	
30	Nguyễn Đức Yên	1,188,000	1,188,000	
31	Phạm Văn Rực	2,105,000	2,105,000	
Cộng		563,155,000	563,155,000	
Bảng chữ:		Năm trăm sáu mươi ba triệu một trăm năm mươi lăm ngàn đồng chẵn.		